|  |  |
| --- | --- |
| **VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  Số: /BC-VPCP | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

**BÁO CÁO  
Tình hình, kết quả cải cách thủ tục hành chính tháng 5 năm 2025**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Kính gửi: Chính phủ.

Thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao**[[1]](#footnote-1)**, trên cơ sở báo cáo của các bộ, ngành, địa phương và dữ liệu từ Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (DVCQG), Văn phòng Chính phủ báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) tháng 5 năm 2025 như sau:

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. Về công tác chỉ đạo, điều hành**

Trên cơ sở đánh giá những kết quả đạt được trong tháng 4 năm 2025, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo các bộ, cơ quan, địa phương thúc đẩy hơn nữa công tác cải cách TTHC gắn với quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy. Trong đó, yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương tập trung thực hiện hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp cắt giảm đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; triển khai Cổng Dịch vụ công quốc gia trở thành điểm “một cửa số” tập trung, duy nhất quốc gia, thông suốt, hiệu quả, không bị gián đoạn**[[2]](#footnote-2)**; nâng cấp, phát triển Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đáp ứng yêu cầu số hóa, thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ**[[3]](#footnote-3)**.

Bên cạnh đó, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, cơ quan, địa phương rà soát, phân định thẩm quyền giải quyết TTHC cấp huyện khi triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp**[[4]](#footnote-4)**. Đồng thời, ban hành 03 Công điện**[[5]](#footnote-5)** về tập trung thực hiện, hoàn thành rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC theo Nghị quyết   
số 66/NQ-CP và cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trong lĩnh vực xây dựng; 01 Công điện**[[6]](#footnote-6)** về chấn chỉnh kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, khắc phục hạn chế, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp.

Tổ công tác cải cách TTHC của Chính phủ đã tiếp nhận, đề nghị các Bộ có liên quan xử lý các đề xuất, kiến nghị của cơ quan thành viên Hội đồng tư vấn cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ về các dự thảo: Luật Hải quan sửa đổi; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược**[[7]](#footnote-7)**.

**2. Về cải cách quy định TTHC**

***a) Kết quả kiểm soát quy định TTHC trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)*:**

- Các bộ, ngành, địa phương đã đánh giá tác động **87** TTHC tại **26** dự thảo VBQPPL**[[8]](#footnote-8)**, thực hiện thẩm định **150** TTHC quy định tại **19** dự thảo VBQPPL**[[9]](#footnote-9)**. Tính trong 5 tháng đầu năm, có **392** TTHC tại **115** dự thảo VBQPPL**[[10]](#footnote-10)** được đánh giá tác động và **611** TTHC tại **131** dự thảo VBQPPL được thẩm định**[[11]](#footnote-11)**.

- Văn phòng Chính phủ đã thực hiện thẩm tra đối với **24** TTHC, **13** quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh (QĐKD) tại **06** dự thảo VBQPPL**[[12]](#footnote-12)**, trong đó, đề nghị không quy định **01** TTHC, **02** QĐKD, sửa đổi bổ sung **16** TTHC, **11** QĐKD, chiếm **81**% (30/37 TTHC, QĐKD), nâng tổng số TTHC, QĐKD được thẩm tra trong 5 tháng đầu năm 2025 là **347** TTHC, **42** QĐKD tại **49** VBQPPL, trong đó đã đề nghị không quy định **11** TTHC, sửa đổi, bổ sung **193** TTHC, **17** QĐKD (chiếm 56,8 %).

- Về việc quy định TTHC tại bộ, cơ quan, địa phương: Trong tháng, có **09** bộ**[[13]](#footnote-13)** công bố **13** Quyết định để quy định mới **19** TTHC, sửa đổi, bổ sung **52** TTHC và bãi bỏ **22** TTHC quy định tại **19** VBQPPL thuộc phạm vi quản lý *(Chi tiết tại Phụ lục I).* Ngoài ra,Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành **03** Quyết định**[[14]](#footnote-14)** để công bố chuẩn hóa **97** TTHC trên các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ**[[15]](#footnote-15)**.

***b) Kết quả cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC:***

*(1) Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ:*

Triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026, đến ngày 20 tháng 5 năm 2025, các bộ, cơ quan, địa phương đã tổng hợp, thống kê, công bố **6.358** TTHC (gồm: 5.801 TTHC thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành; 557 TTHC được quy định tại VBQPPL của địa phương), có **4.377** TTHC**[[16]](#footnote-16)** (chiếm 68,8%) liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; **8.977** điều kiện kinh doanh**[[17]](#footnote-17)**; **3.086** sản phẩm, hàng hóa kiểm tra chuyên ngành; **886** tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật**[[18]](#footnote-18)** có liên quan đến thực hiện TTHC sản xuất, kinh doanh; **640** chế độ báo cáo của doanh nghiệp; tổng số chi phí tuân thủ TTHC hằng năm là hơn **120** nghìn tỷ đồng/năm; tổng thời gian giải quyết của 4.377 TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh theo quy định là: 185 tháng, 26.267 ngày làm việc, 46.010 ngày, 10.544 giờ làm việc, 715 giờ.

Trên cơ sở kết quả tổng hợp, thống kê TTHC, điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi chức năng, quản lý của các bộ, cơ quan, Văn phòng Chính phủ đã rà soát độc lập, tham gia ý kiến đối với nội dung nêu trên**[[19]](#footnote-19)**; Hội đồng tư vấn cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ đã có văn bản đề nghị các Thành viên nghiên cứu, cho ý kiến đối với kết quả tổng hợp, thống kê của các bộ, cơ quan**[[20]](#footnote-20)**. Bên cạnh đó, Văn phòng Chính phủ đã có văn bản hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương rà soát, công bố danh mục TTHC đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, số hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu**[[21]](#footnote-21)** để thực hiện bảo đảm thống nhất, hiệu quả.

Hiện nay, các bộ, cơ quan đang tiếp tục rà soát, bổ sung, điều chỉnh thông tin, số liệu về TTHC, điều kiện đầu tư kinh doanh, chế độ báo cáo và chi phí tuân thủ (nếu có) và thực hiện rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện đầu tư kinh doanh bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, yêu cầu của Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

(2) *Kết quả phân cấp trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ*:

Các bộ, cơ quan đang tiếp tục thực hiện phương án phân cấp trong giải quyết TTHC theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Mặt khác, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan đang rất khẩn trương xây dựng, hoàn thiện phương án phân cấp trong giải quyết TTHC tại các dự thảo nghị định về phân cấp, phân quyền và phân định thẩm quyền để phù hợp với tổ chức bộ máy chính quyền trung ương, địa phương sau khi sắp xếp.

Tính từ năm 2022 đến nay, các bộ, cơ quan đã phân cấp được **392/699** TTHC tại **89** VBQPPL**[[22]](#footnote-22)**, đạt 56%. Tổng số TTHC còn tiếp tục phải thực hiện phân cấp là **307** TTHC tại **100** VBQPPL**[[23]](#footnote-23)** *(Chi tiết tại Phụ lục II).*

(3) *Kết quả đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg   
ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ*:

Trong tháng, có 02 Bộ (Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường) công bố chuẩn hóa **169** TTHC nội bộ *(gồm: 109 TTHC nhóm A và 60 TTHC nhóm B)*, Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố bổ sung **121** TTHC *(gồm: 02 TTHC nhóm A và 119 nhóm B)*. Đồng thời, các bộ tích cực công khai TTHC nội bộ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. Các địa phương tiếp tục rà soát, công bố bổ sung TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết, phê duyệt và thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ.

(4) *Kết quả thực hiện 19 Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư*:

Trong tháng, các bộ, ngành tiếp tục thực hiện đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư. Tổng số TTHC được các bộ, cơ quan thực thi phương án đến nay là **983/1.084** TTHC tại **288** VBQPPL**[[24]](#footnote-24)**, đạt **91%**. Còn **101** TTHC cần phải tiếp tục đơn giản hóa tại 01 Luật, 12 Nghị định, 18 Thông tư, Thông tư liên tịch *(Chi tiết tại Phụ lục III)*.

(5) *Kết quả thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp theo Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 11   
tháng 6 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ*:

Trong tháng, việc thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp tiếp tục được tập trung thực hiện. Tính đến nay, có **05** bộ, cơ quan**[[25]](#footnote-25)** đãthực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa **21/108** TTHC liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp, đạt **19%**; **07** bộ, cơ quan**[[26]](#footnote-26)** chưa thực thi phương án theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Tổng số còn **87** TTHC cần phải tiếp tục thực thi tại 34 VBQPPL**[[27]](#footnote-27)** *(Chi tiết tại Phụ lục IV).*

**3. Về cải cách việc thực hiện TTHC[[28]](#footnote-28)**

*a) Kết quả công khai, minh bạch trong thực hiện TTHC:*

- Tất cả các bộ, ngành đều cập nhật, công bố, công khai TTHC chậm (tỷ lệ TTHC cập nhật, công bố, công khai chậm muộn là 100%); trong khi đó, tỷ lệ TTHC công bố đúng hạn tại địa phương đạt 73,27%, cập nhật, công khai đúng hạn đạt 100%.

- Tỷ lệ đồng bộ, công khai quá trình giải quyết hồ sơ TTHC tại các bộ, ngành, địa phương đều đạt 100% *(1.201.674 hồ sơ tại các bộ, ngành và 1.439.101**hồ sơ**tại các địa phương).*

*b) Tiến độ giải quyết TTHC*:

Tỷ lệ hồ sơ TTHC xử lý đúng hoặc trước hạn tính trên số lượng hồ sơ được đồng bộ trên Cổng DVCQG tại các bộ, ngành đạt **8,33%** (*100.099/1.201.674 hồ sơ*) và tại các địa phương đạt **80,38%** (*1.156.749/1.439.101**hồ sơ*). So với thời điểm cùng kỳ năm 2024, tỷ lệ hồ sơ xử lý đúng hoặc trước hạn tại các bộ, ngành giảm 0,08% và tại các địa phương giảm 5,13%.

*c) Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến:*

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến tại các bộ, ngành đạt **31,87%** (*382.974/1.201.686 hồ sơ*) và tại các địa phương đạt **52,84%** (*760.382/1.439.101**hồ sơ*). So với thời điểm cùng kỳ năm 2024, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến tại các bộ, ngành giảm 2,24% và tại các địa phương tăng 9,06%.

- Tỷ lệ TTHC có giao dịch thanh toán trực tuyến tại các bộ, ngành đạt 40,63% (*141/347 TTHC*) và tại các địa phương đạt 79,65% (*720/904 TTHC*); tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến trên tổng số hồ sơ có yêu cầu nghĩa vụ tài chính tại các bộ, ngành đạt **45,45**% (*89.610/197.171 hồ sơ*) và tại các địa phương đạt **58,96**% (*790.616/1.340.872 hồ sơ).*

*d) Kết quả số hóa hồ sơ, giải quyết TTHC:*

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại các bộ, ngành đạt **30,75%** (*409.461/1.331.758 hồ sơ*) và tại các địa phương đạt **64,62%** (*929.947/1.439.101**hồ sơ*). So với thời điểm cùng kỳ năm 2024, tỷ lệ số hóa tại các bộ, ngành giảm 3,84% và tại các địa phương tăng 13,76%.

- Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả bản điện tử có giá trị pháp lý để tái sử dụng tại các bộ, ngành đạt **34,06%** (*453.547 kết quả giải quyết TTHC/1.331.758 kết quả cần cấp*) và tại các địa phương đạt **66,38%** (*955.275 kết quả giải quyết TTHC/1.439.101**kết quả cần cấp*); tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa tại các bộ, ngành đạt **2,56%** (34.080*/1.331.250 hồ sơ*) và tại các địa phương đạt **41,84%** (631.287*/1.508.812 hồ sơ*).

**4. Về triển khai thí điểm Mô hình Trung tâm phục vụ hành chính công một cấp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính**

Thực hiện nhiệm vụ triển khai thí điểm Mô hình Trung tâm phục vụ hành chính công một cấp trực thuộc UBND cấp tỉnh**[[29]](#footnote-29)**, sau khi 05/05 địa phương *(Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Quảng Ninh, Bắc Ninh)* thông qua Nghị quyết về việc thí điểm thành lập Trung tâm phục vụ hành chính công, 04/05**[[30]](#footnote-30)** địa phương đã ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức và đưa các Trung tâm, chi nhánh và điểm tiếp nhận trực thuộc đi vào hoạt động. Đến nay, Hà Nội, Bình Dương đã vận hành tương đối ổn định mô hình thí điểm theo hướng dẫn**[[31]](#footnote-31)** và tổ chức tiếp nhận không phụ thuộc vào địa giới hành chính; Quảng Ninh, Bắc Ninh đã thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công một cấp.

Bên cạnh đó, Văn phòng Chính phủ đang tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp để hoàn thiện, gửi lấy ý kiến Thành viên Chính phủ về dự thảo Nghị định thực hiện TTHC tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia thay thế Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

**5. Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị**

*a)* *Kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính*:

Trong tháng, các bộ, ngành, địa phương đã tiếp nhận **19.268** PAKN về quy định và hành vi hành chính (*chưa bao gồm 23.765 PAKN từ tháng 4 năm 2025 chuyển sang*); trong đó, nội dung PAKN chủ yếu về hồ sơ liên thông giải quyết TTHC (*khai sinh, thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi*), chậm trả giấy phép lái xe… Đến nay, các bộ, ngành, địa phương đã xem xét, trả lời **12.842/43.033** PAKN, đạt **30%**; số PAKN còn tiếp tục xem xét, xử lý chuyển sang tháng sau là **30.191** PAKN *(Chi tiết tại Phụ lục V)*.

*b) Tình hình, kết quả xử lý đối với kiến nghị của thành viên Hội đồng tư vấn cải cách TTHC gửi Tổ công tác cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ*

Trong tháng, Cơ quan thường trực Tổ công tác đã tiếp nhận và chuyển các bộ, địa phương liên quan để xem xét, xử lý theo thẩm quyền đối với **09** đề xuất, kiến nghị của thành viên Hội đồng tư vấn cải cách TTHC, nâng tổng số đề xuất, kiến nghị tiếp nhận từ đầu năm 2025 đến nay là **20** đề xuất, kiến nghị; các bộ, địa phương đã xử lý, trả lời **01/20** đề xuất, kiến nghị, còn **19** đề xuất, kiến nghị thuộc phạm vi xử lý của **03** bộ, ngành**[[32]](#footnote-32)** đang tiếp tục được nghiên cứu, xem xét trả lời.

*c) Kết quả xử lý những đề xuất, kiến nghị của các bộ, ngành, địa phương tại Báo cáo tình hình, kết quả cải cách TTHC tháng:*

Trên cơ sở tổng hợp đề xuất, kiến nghị cụ thể của các bộ, ngành, địa phương tại Báo cáo tình hình, kết quả cải cách TTHC tháng 5 năm 2025, Văn phòng Chính phủ đã nghiên cứu và trả lời đối với những đề xuất, kiến nghị theo thẩm quyền (*Chi tiết tại Phụ lục VI*); đồng thời, tổng hợp, gửi các bộ, cơ quan nghiên cứu, trả lời các đề xuất, kiến nghị thuộc thẩm quyền (*Chi tiết tại Phụ lục VII*).

**6. Công tác truyền thông về cải cách TTHC**

Trong tháng, các cơ quan thông tấn, báo chí tiếp tục chủ động đăng tải các tin, bài, phóng sự... về công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cũng như sự vào cuộc tích cực của các bộ, cơ quan, địa phương trong cải cách TTHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, chuyển đổi số quốc gia**[[33]](#footnote-33)**; tăng cường thông tin tham khảo về dư luận bên ngoài đánh giá các vấn đề cải cách hành chính và cải cách TTHC của Việt Nam, những vấn đề đặt ra khi Việt Nam dự kiến sáp nhập một số đơn vị hành chính cấp tỉnh**[[34]](#footnote-34)**...; đồng thời, phản ánh những vướng mắc trong thực hiện các cơ chế, chính sách, TTHC để các bộ, cơ quan, địa phương kịp thời có giải pháp tháo gỡ**[[35]](#footnote-35)**.

Văn phòng Chính phủ đã kịp thời cung cấp thông tin, tuyên truyền về công tác cải cách TTHC, cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh, đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC,... để các cơ quan thông tấn, báo chí theo dõi, cập nhật và đưa tin, bài về tình hình, kết quả trong công tác này, trong đó, tập trung thông tin, tuyên truyền về Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ, những chỉ đạo nổi bật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, số hóa, tái sử dụng dữ liệu số hóa TTHC.

**II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Những mặt đạt được**

Trong tháng 5, công tác cải cách TTHC tiếp tục được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quan tâm chỉ đạo, các bộ, ngành, địa phương đã tích cực, chủ động triển khai các nhiệm vụ được giao và đã đạt một số kết quả nổi bật, nhất là trong triển khai thực hiện Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026, phân định thẩm quyền giải quyết TTHC của chính quyền địa phương 02 cấp để bảo đảm triển khai hiệu quả, không làm gián đoạn việc quản lý, theo dõi, tiếp nhận, giải quyết TTHC khi kết thúc hoạt động của chính quyền địa phương cấp huyện và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến được chú trọng với nhiều chỉ số tăng so với cùng kỳ năm 2024, đặc biệt là tại các địa phương**[[36]](#footnote-36)**.

**2. Tồn tại, hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác cải cách TTHC trong tháng 5 năm 2025 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

(1) Kết quả tổng hợp, thống kê TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh tại một số bộ, ngành còn chưa đầy đủ, chính xác**[[37]](#footnote-37)**.

(2) Các phương án phân cấp TTHC, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhưng còn chậm được thực thi**[[38]](#footnote-38)**.

(3) Tỷ lệ khai thác, tái sử dụng kết quả đã được số hóa còn thấp, nhất là đối với các bộ, ngành**[[39]](#footnote-39)**.

(4) Việc công bố, công khai TTHC tại các bộ, ngành chưa kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin về TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC**[[40]](#footnote-40)**. Một số hệ thống thông tin giải quyết TTHC chưa kịp thời nâng cấp, điều chỉnh sau khi sắp xếp bộ máy**[[41]](#footnote-41)**.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THÁNG 6 NĂM 2025

Để tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác cải cách TTHC, đề nghị các bộ, ngành, địa phương quán triệt, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các quy định, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trong đó tập trung triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

**1.** Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026, trong đó:

a) Trên cơ sở ý kiến của Văn phòng Chính phủ, tập trung hoàn thành việc tổng hợp, thống kê bổ sung TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh; cập nhật, công khai kết quả tổng hợp, thống kê TTHC, điều kiện kinh doanh, chi phí tuân thủ TTHC thuộc phạm vi quản lý trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

b) Tiếp tục rà soát, xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hoá TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước, xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hoá, tái cấu trúc quy trình các TTHC nội bộ trong từng bộ, địa phương để thực hiện quản trị nội bộ trên môi trường điện tử; trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án năm 2025.

c) Các bộ, cơ quan tiếp tục thực thi các phương án phân cấp đã được phê duyệt; đồng thời, rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh phương án phân cấp hoặc đưa vào dự thảo các nghị định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền để phù hợp với quy định mới của pháp luật về phân cấp, phân quyền, ủy quyền và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

**2.** Rà soát và xây dựng VBQPPL để thực thi phương án cắt giảm, phân định thẩm quyền giải quyết đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của chính quyền cấp huyện theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản   
số 500/TTg-KSTT ngày 04 tháng 5 năm 2025.

**3.** Đẩy nhanh việc triển khai thí điểm mô hình Trung tâm phục vụ hành chính công một cấp trực thuộc UBND cấp tỉnh tại 05 địa phương, bảo đảm tổ chức hiệu quả, khoa học, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận và thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính.

**4.** Tiếp tục công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin về TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

**5.** Tiếp tục làm tốt công tác tiếp nhận và xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức về những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện quy định, TTHC, bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Đặc biệt, khẩn trương xem xét, trả lời dứt điểm những PAKN còn tồn tại, đã quá hạn xử lý.

**6.** Tích cực đẩy mạnh công tác truyền thông về công tác cải cách TTHC tạo sự đồng thuận trong xã hội để người dân, cộng đồng doanh nghiệp biết và đồng hành cùng Chính phủ.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Để nâng cao hơn nữa công tác cải cách TTHC trong thời gian tới,   
Văn phòng Chính phủ kiến nghị:

**1.** Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu tại Mục II; triển khai kịp thời, đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm nêu tại Mục III của Báo cáo này.

**2.** Các bộ, cơ quan có liên quan khẩn trương xem xét, trả lời đề xuất, kiến nghị của các bộ, ngành, địa phương theo thẩm quyền nêu tại Phụ lục VIII kèm theo Báo cáo này và các Báo cáo tình hình, kết quả cải cách TTHC hằng tháng do Văn phòng Chính phủ tổng hợp.

**3.** Các Bộ, cơ quan ngang bộ khẩn trương hoàn thành rà soát, phân định thẩm quyền giải quyết TTHC liên quan đến việc kết thúc hoạt động của chính quyền địa phương cấp huyện; kịp thời công bố, công khai TTHC ngay sau khi sửa đổi quy định để làm cơ sở cho các địa phương công bố danh mục TTHC áp dụng trên địa bàn tỉnh, thành phố, bảo đảm thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp không bị gián đoạn khi triển khai mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

Trên đây là Báo cáo tình hình, kết quả công tác cải cách TTHC tháng 5   
năm 2025, Văn phòng Chính phủ kính trình Chính phủ./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:  - Như trên;  - TTgCP, các Phó TTgCP (để b/c);  - Các bộ, cơ quan ngang bộ, Cơ quan thuộc CP;  - UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;  - Thành viên Tổ công tác cải cách TTHC;  - Thành viên Hội đồng tư vấn cải cách TTHC;  - Hội đồng Tư vấn chính sách;  - VPCP: BTCN, các PCN,  Trợ lý, Thư ký TTg, các PTTg,  các Vụ, Cục: TH, KTTH, PL, KGVX, NC, CN,  NN, ĐMDN, TCCV, TCCB;  - Lưu: VT, KSTT (2b). | **BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM**  **[daky]**  **Trần Văn Sơn** |

1. Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 09/01/2024 của Chính phủ; Công điện số 644/CĐ-TTg ngày 13/7/2023 [↑](#footnote-ref-1)
2. Công văn số 623/TTg-KSTT ngày 30/5/2025 [↑](#footnote-ref-2)
3. Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 08/5/2025 [↑](#footnote-ref-3)
4. Công văn số 500/TTg-KSTT ngày 04/5/2025 [↑](#footnote-ref-4)
5. Gồm Công điện số 56/CĐ-TTg ngày 04/5/2025, số 69/CĐ-TTg ngày 22/5/2025 và số 78/CĐ-TTg ngày 29/5/2025 [↑](#footnote-ref-5)
6. Công điện số 63/CĐ-TTg ngày 12/5/2025 [↑](#footnote-ref-6)
7. Văn bản số 61/TCTCCTTHC ngày 25/5/2025, số 62/TCTCCTTHC ngày 25/5/2025 và số 63/TCTCCTTHC ngày 25/5/2025 [↑](#footnote-ref-7)
8. Gồm: 08 dự thảo Nghị định, 17 dự thảo Thông tư, 01 Quyết định của UBND cấp tỉnh. [↑](#footnote-ref-8)
9. Gồm: 01 dự thảo Luật, 03 dự thảo Nghị định, 01 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 13 Thông tư và 01 dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND cấp tỉnh. [↑](#footnote-ref-9)
10. Gồm: 03 dự thảo Luật, 58 dự thảo Nghị định, 43 Thông tư, 06 dự thảo Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, 05 dự thảo Quyết định của UBND cấp tỉnh. [↑](#footnote-ref-10)
11. Gồm: 06 dự thảo Luật, 39 dự thảo Nghị định, 05 dự thảo Quyết định của TTgCP, 44 dự thảo Thông tư, 07 dự thảo Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, 30 dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND cấp tỉnh. [↑](#footnote-ref-11)
12. Gồm: 01 dự thảo luật, 05 dự thảo Nghị định. [↑](#footnote-ref-12)
13. 09 bộ gồm: Công an, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Quốc phòng, Tài chính, Tư pháp, Y tế. [↑](#footnote-ref-13)
14. Gồm các Quyết định: số 1597/QĐ-BNNMT ngày 23/5/2025, số 1524/QĐ-BNNMT ngày 20/5/2025 và số 1215/QĐ-BNNMT ngày 29/4/2025 [↑](#footnote-ref-14)
15. Gồm: Khoa học và công nghệ, nông nghiệp, quản lý đê điều và phòng chống thiên tai, lâm nghiệp và kiểm lâm. [↑](#footnote-ref-15)
16. Trong đó: 3.964 TTHC thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành; 413 TTHC được quy định tại VBQPPL của địa phương. [↑](#footnote-ref-16)
17. Trong đó: 7.806 ĐKKD của 1.172 TTHC thuộc 234 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; 1.171 ĐKKD của 214 TTHC thuộc các ngành, nghề không thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. [↑](#footnote-ref-17)
18. Trong đó: 434 tiêu chuẩn kỹ thuật, 452 quy chuẩn kỹ thuật có liên quan đến thực hiện TTHC sản xuất, kinh doanh. [↑](#footnote-ref-18)
19. Văn bản số 4785/VPCP-KSTT ngày 30/5/2025 gửi Bộ Tư pháp, số 4724/VPCP-KSTT ngày 28/5/2025 gửi Bộ Tài chính, Văn bản số 4696/VPCP-KSTT ngày 28/5/2025 gửi Bộ Xây dựng và văn bản số 4631/VPCP-KSTT ngày 26/5/2025 gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. [↑](#footnote-ref-19)
20. Văn bản số 51/HĐTV ngày 07/5/2025. Các thành viên HĐTV đã có 05 văn bản góp ý kiến đối với kết quả tổng hợp, thống kê TTHC, điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của 15 bộ, cơ quan. [↑](#footnote-ref-20)
21. Công văn số 4695/VPCP-KSTT ngày 28/5/2025 [↑](#footnote-ref-21)
22. Gồm: 02 Luật, 33 Nghị định, 03 Quyết định của TTgCP, 51 Thông tư. [↑](#footnote-ref-22)
23. Gồm: 23 Luật, 32 Nghị định, 06 QĐ của TTgCP, 39 Thông tư, TTLT [↑](#footnote-ref-23)
24. Gồm: 08 Luật, 61 Nghị định, 02 Quyết định, 217 Thông tư. [↑](#footnote-ref-24)
25. 05 bộ, cơ quan gồm: Y tế, Ngoại giao, Tư pháp, Nội vụ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam [↑](#footnote-ref-25)
26. 07 bộ, cơ quan gồm: Công an, Quốc phòng, Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Xây dựng. [↑](#footnote-ref-26)
27. Gồm: 07 Luật, 17 Nghị định, 10 Thông tư. [↑](#footnote-ref-27)
28. Theo Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trên Cổng DVCQG tại thời điểm ngày 27/5/2025 [↑](#footnote-ref-28)
29. Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 10/7/2024 và Nghị quyết số 188/NQ-CP ngày 11/10/2024 của Chính phủ. [↑](#footnote-ref-29)
30. Tp. Hồ Chí Minh chưa ban hành quyết định. [↑](#footnote-ref-30)
31. Công văn số 5343/VPCP-KSTT ngày 27/7/2024 [↑](#footnote-ref-31)
32. Gồm: Y tế, Khoa học và công nghệ, Tài chính [↑](#footnote-ref-32)
33. Trong tháng 5/2025: Thông tấn xã Việt Nam đã thực hiện 230 tin, bài, ảnh, videoclip tuyên truyền. Một số tin, bài nổi bật như: Công điện của Thủ tướng Chính phủ yêu cầu cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh, đơn giản hóa TTHC; Chính phủ ban hành Nghị định số 97/2025/NĐ-CP quy định cơ chế, chính sách ưu đãi đối với Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia; Cà Mau quyết tâm chính trị cao trong thực hiện Đề án chuyển đổi số…. [↑](#footnote-ref-33)
34. Một số tin, bài nổi bật như: Nỗ lực nhìn xa của Việt Nam khi tiến hành cải cách hành chính; Sáp nhập tỉnh thành, cuộc cách mạng mới của Việt Nam; Những kế hoạch đang khơi dây hi vọng trong người dân và doanh nghiệp… [↑](#footnote-ref-34)
35. Một số tin, bài nổi bật như: Bất cập trong hoạt động kiểm định, đăng kiểm; Hành lang pháp lý để vận hành chính quyền địa phương 2 cấp không bị vướng;… [↑](#footnote-ref-35)
36. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến và tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại các địa phương tăng lần lượt 9,06% và 13,76% so với thời điểm cùng kỳ năm 2024. [↑](#footnote-ref-36)
37. Văn phòng Chính phủ đã có các văn bản góp ý như: Văn bản số 4785/VPCP-KSTT ngày 30/5/2025 gửi Bộ Tư pháp, số 4724/VPCP-KSTT ngày 28/5/2025 gửi Bộ Tài chính, Văn bản số 4696/VPCP-KSTT ngày 28/5/2025 gửi Bộ Xây dựng và văn bản số 4631/VPCP-KSTT ngày 26/5/2025 gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. [↑](#footnote-ref-37)
38. Còn 307 TTHC cần tiếp tục thực hiện phân cấp; còn 07 cơ quan (Gồm: Công an, Quốc phòng, Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Xây dựng) chưa thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp. [↑](#footnote-ref-38)
39. Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa tại các bộ, ngành đạt 2,56% và tại các địa phương đạt 41,84%. [↑](#footnote-ref-39)
40. Trong tháng 5, tỷ lệ TTHC cập nhật, công bố, công khai chậm muộn là 100% [↑](#footnote-ref-40)
41. Ví dụ: các dịch vụ công trực tuyến lĩnh vực lao động đang tạm thời dừng cung cấp do chưa hoàn thành nâng cấp Hệ thống sau khi sáp nhập Bộ,... [↑](#footnote-ref-41)